TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đ - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1160/**2018/QĐST-HNGĐ	*T , ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 953/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Công C , sinh năm 1983;
Địa chỉ: 156 Đ , phường T , quận T , Tp. H .
Bị đơn: Bà Lương Thị Bé N , sinh năm 1989;
Địa chỉ: 156 Đ , phường T , quận T , Tp. H .

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Công C và bà Lương Thị Bé N

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:* ông Nguyễn Công C và bà Lương Thị Bé N thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Nguyễn Công C và bà Lương Thị Bé N (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36/2016 do UBND phường T , quận T , Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/5/2016) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* Ông C và bà N không có con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Ông C và bà N xác nhận không có.

- *Về nợ chung:* Ông C và bà N xác nhận không có.

- *Về án phí hôn nhân gia đình:* Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng do ông Nguyễn Công C tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng

ông C đã nộp theo Biên lai thu số 0011847 ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T nên hoàn lại cho ông C 150.000 đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận T ;
- Chi cục THADS quận T ;
- UBND phường T , quận T , Thành phố H;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ